

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 10 - 6 - 2019

V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phần

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Bá Xanh

Ông Hồ Viết Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Bích Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Từ Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án Nhân dân tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 66/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2019 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2019/QĐST ngày 27 tháng 5 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1990; Địa chỉ: Xóm 2, xã Đ, huyện I, tỉnh Nghệ An. Đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* CAnh Cao Văn D, sinh năm 1987; Nơi ĐKKHKT trước khi xuất cảnh: Xã h, huyện h, tỉnh Nghệ An. Hiện đang cư trú tại: Đài Loan – Trung Quốc. Đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 17/4/2019, lời khai Chị Nguyễn Thị P trình bày: Chị Phương và CAnh Cao Văn D kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký ngày 17/5/2011 tại Ủy ban nhân dân h, huyện I, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn hai người sống chung với nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do sau khi chị sinh con điều kiện khó khăn về

mọi mặt nhất là sự động viên, an ủi nhưng anh D bỏ mặc không quan tâm đến vợ con. Và mâu thuẫn căng thẳng từ tháng 4 năm 2014 anh D được bố mẹ làm thủ tục đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan đến nay và anh D cắt đứt mọi liên lạc, không quan tâm gì đến chị P kể cả vật chất lẫn tinh thần. Nay xác định, mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Chị Nguyễn Thị P yêu cầu Toà án giải quyết cho ly hôn với CAnh Cao Văn D để giải phóng cho nhau.

- Về con chung: Chị Phương và CAnh Cao Văn D có một con chung là Cao Thị Trà V sinh ngày 17/7/2011, hiện đang do chị P chăm sóc. Nếu ly hôn chị P xin tiếp tục được nuôi cháu và không yêu cầu anh D cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và các khoản nợ chung vợ chồng: Không có, nên yêu cầu Toà án giải quyết.

Về phía CAnh Cao Văn D: Sau khi thụ lý vụ án Toà án đã gửi các văn bản tố tụng; Thông báo thụ lý vụ án, yêu cầu anh D có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án cho CAnh Cao Văn D thông qua ông Cao Văn L và bà Lê Thị P là bố, mẹ anh D để thông tin cho CAnh Cao Văn D biết. Tại Đơn trình bày ngày 15/5/2019 (Theo dấu Bưu điện) CAnh Cao Văn D đã có quan điểm về việc giải quyết vụ án mà Chị Nguyễn Thị P xin ly hôn như sau:

Về quan hệ hôn nhân: CAnh Cao Văn D thừa nhận; thời gian, điều kiện, địa điểm kết hôn, mâu thuẫn và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng đúng như chị Phương đã khai. Mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nay chị Phương xin ly hôn anh Dũng đồng ý.

Về nuôi con chung: Anh D xác định vợ chồng có một con chung họ tên ngày tháng năm sinh đúng như chị P trình bày, hiện cháu đang do chị P g nuôi dưỡng, nếu ly hôn anh D xin được nuôi con chung, vì anh D g cho rằng anh có điều kiện hơn chị Phương.

Về quan hệ tài sản: CAnh Cao Văn D không có ý kiến gì.

Cháu Cao Thị Trà Vy trình bày: Cháu là con của mẹ P , bố D , từ khi bố đi nước ngoài cháu ở với mẹ, nay bố mẹ ly hôn nhau nguyện vọng của cháu tiếp tục được ở với mẹ để ổn định học tập.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc thu thập chứng cứ và đương sự tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định, đảm bảo quyền, nghĩa vụ của họ. Về nội dung: Mặc dù Đơn trình bày của

CAnh Cao Văn D không có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền ở Đài Loan, tuy nhiên theo xác nhận của vợ chồng ông Cao Văn L và bà Lê Thị P (Bố mẹ anh D) thì anh D đã có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án mà chị Phương xin ly hôn. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho họ ly hôn nhau, giao cháu Trà V cho chị P nuôi dưỡng; tài sản chung, không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Do điều kiện và hiện đang ở nước ngoài nên CAnh Cao Văn D không thể trực tiếp để hoà giải và trực tiếp tham gia phiên toà được. Ngày 15/5/2019 CAnh Cao Văn D đã có quan điểm về việc giải quyết vụ án và đề nghị Toà án giải quyết, xét xử vắng mặt.

Đối với Chị Nguyễn Thị P ngày 03/6/2019 có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, nhưng vẫn giữ nguyên nội dung đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn CAnh Cao Văn D và xin nuôi con chung. Căn cứ khoản 2 điều 207; khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc trường hợp không thể hoà giải được và Toà án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định.

Về nội dung: Tại phiên tòa, mặc dù vắng mặt, nhưng tại đơn xin xét xử vắng mặt Chị Nguyễn Thị P vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện, yêu cầu được ly hôn với Cao Văn D và yêu cầu tiếp tục được nuôi dưỡng con chung chưa thành niên. Xét thấy, Chị Nguyễn Thị P và CAnh Cao Văn D kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định. Sau khi kết hôn hai người sống chung với nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do sau khi chị P sinh con điều kiện khó khăn về mọi mặt, nhưng anh D g bỏ mặc không quan tâm đến vợ con. Và mâu thuẫn căng thẳng từ tháng 4 năm 2014 anh D được bố mẹ làm thủ tục đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan và anh D cắt đứt mọi liên lạc, không quan tâm gì đến chị Ph kể cả vật chất lẫn tinh thần. Nay cả CAnh Cao Văn D và Chị Nguyễn Thị P xác định, tình cảm vợ chồng không còn; mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần căn cứ khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết cho họ ly hôn nhau.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị P và CAnh Cao Văn D có một con chung là Cao Thị Trà V sinh ngày 17/7/2011, hiện cháu đang do chị P g nuôi dưỡng. Anh D có nguyện vọng xin được nuôi con, tuy nhiên hiện anh D đang ở nước ngoài chưa

có điều kiện để trực tiếp chăm sóc con chung, nên cần giao cho chị P tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là phù hợp.

Về cấp dưỡng: Hiện chị P chưa yêu cầu và anh D cũng chưa có ý kiến nên Tòa án chưa xem xét. Anh D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Chị P cho rằng vợ chồng không có nên không yêu cầu giải quyết, tuy nhiên anh D chưa có ý kiến gì nên Tòa án chưa có cơ sở để xem xét. Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị P phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 2 Điều 207; Khoản 1 Điều 228; Điều 147; Khoản 1, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự và các Điều 53, 56, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị P và CAnh Cao Văn D.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung Cao Thị Trà V sinh ngày 17/7/2011 cho Chị Nguyễn Thị P trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị P chưa yêu cầu và CAnh Cao Văn D chưa có ý kiến nên Tòa án chưa xem xét. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị P phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0003902 ngày 26/4/2019.

5. Về quyền kháng cáo:

5.1. Chị Nguyễn Thị P vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được tổng đạt hợp lệ bản sao bản án sơ thẩm.

5.2. CẢNH CAO VĂN D đang cư trú ở nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được hoặc được tổng đạt hợp lệ bản sao bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã v;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Phấn